TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 16/2022/HS-ST Ngày 16 - 3 - 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Tươi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Thi

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đào Mai Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2021/TLST- HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 và thông báo thay đổi lịch xét xử số 86/TB-TA ngày 21 tháng 02 năm 2022 và thông báo thay đổi lịch xét xử số 26/TB-TA ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lưu Mạnh H – sinh năm 1998, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N 4, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn D và bà Đồng Thị N; có vợ: Phan Thị O, bị can có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12 tháng 8 năm 2021; có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại*:

+ Anh Vũ Đức K, sinh năm 1998 ; địa chỉ: Thôn N 3, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; Có mặt.

+ Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn N 2, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; Có mặt.

- *Những người làm chứng:* Chị Trần Thị Thu H1, anh Ngô Xuân T1, anh Lưu Văn N1, anh Tống Văn T1, anh Phạm Văn T2; đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Mạnh H và chị Trần Thị Thu H1 có quan hệ tình cảm từ tháng 01 năm 2021 đến đầu tháng 02 năm 2021 thì chấm dứt, sau đó chị Hà có quan hệ tình cảm với anh Vũ Đức K, sinh năm 1998, ở thôn N 3, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, là bạn của H. Khoảng 22 giờ ngày 18 tháng 02 năm 2021, chị Hà và anh K cùng một số người bạn đang ăn cơm tại nhà của anh Lưu Văn N1 ở thôn N 4, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng thì H gọi điện thoại cho H1 nhưng K nghe máy. Giữa K và H xảy ra cãi nhau, thách thức đánh nhau. Ngay sau đó H đến nhà anh N1 gặp K định đánh nhau thì được mọi người can ngăn nên H bỏ đi. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại cãi chửi nhau với K và Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1998, ở thôn N 2, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. H hẹn K ra khu vực bờ hồ thuộc thôn N 1, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng để đánh nhau. Trước đó, ngày 16 tháng 02 năm 2021, do có mâu thuẫn với một số người làm cùng công ty nên H đã cất giấu ở gốc cây ven hồ 01 con dao kích thước dài 36 cm, cán dao dài 10,4 cm, lưỡi dao dài 25,6 cm, bản rộng 7,4 cm. Anh Vũ Đức K, chị Vũ Thị Thu H1, Nguyễn Mạnh T, Ngô Xuân T1, Lưu Văn N1, Tống Văn T1, Phạm Văn T2 cùng ở xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng đến điểm hẹn gặp H. Vừa thấy K đến, H kéo cổ áo đấm K, lấy dao từ trong gốc cây ven hồ chém vào khu vực lưng của K làm rách áo nhưng không gây thương tích. Anh T lao vào định đánh H thì H dùng dao chém vào tay trái của T gây thương tích. K tiếp tục lao vào định đánh H thì H vung dao lên, K quay lưng bỏ chạy, H chém 01 nhát vào lưng K gây thương tích. Tống Văn T1 thấy vậy đã lấy gạch, đá ném về phía H nhưng không trúng. Lúc này ông Lưu Văn D (bố của H) chạy đến ôm H can ngăn. Anh K và T được mọi người đưa đi bệnh viện Việt Tiệp cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện A đã T hành khám nghiệm hiện T1, thu giữ: 01 con dao kích thước dài 36 cm, cán dao dài 10,4 cm, lưỡi dao dài 25,6 cm, bản rộng 7,4 cm; 01 áo khoác màu đen sau lưng áo ở giữa có vết rách dài 10 cm, gần túi bên phải sau lưng có vết rách dài 20 cm và 01 vết rách dài 5 cm; 01 quần vải màu đen; 01 áo ba lỗ màu đen, 01 USB chứa dữ liệu video gần khu vực hiện T1.

Anh Vũ Đức K điều trị tại Bệnh viện Việt Tiệp đến ngày 24 tháng 02 năm 2021. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/2021/TgT ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng đối với thương tích của anh Vũ Đức K đã kết luận: nạn nhân có 01 thương tích vùng lưng kích thước 10cm x 03cm sâu 01 cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân do thương tích trên gây nên là 02%. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Anh Nguyễn Mạnh T cấp cứu tại Bệnh viện Việt tiệp, chuyển điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội từ ngày 19 tháng 02 năm 2021 đến ngày 22 tháng 02 năm 2021 ra viện. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số

171/2021/TgT ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng đối với thương tích của anh Nguyễn Mạnh T đã kết luận: nạn nhân bị vết thương cẳng tay trái gây gãy xương trụ trái, đứt nhanh vận động thần kinh quay tây trái, đứt khối cơ duỗi, gấp cổ tay trụ, gấp nông ngón III-V, đứt tĩnh mạch trụ trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết rách da mặt sau cẳng tay trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương gãy xương trụ trái là 08%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương nhánh vận động dây thần kinh quay tay trái gây nên là 15%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương tĩnh mạch trụ tay trái gây nên là 03%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại thông tư là 26%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng từ dưới lên trên, từ sau ra trước gây nên.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Mạnh H khai nhận như nội dung trên.

Về vật chứng của vụ án: 01 con dao kích thước dài 25,6 cm, bản rộng 7,4 cm; 01 áo khoác màu đen sau lưng áo ở giữa có vết rách dài 10 cm, gần túi bên phải sau lưng có vết rách dài 20 cm và 01 vết rách dài 5 cm; 01 quần vải màu đen; 01 áo ba lỗ màu đen, 01 USB chứa dữ liệu video gần khu vực hiện T1.

Bị hại khai như nội dung bị cáo đã khai nhận; Trong quá trình điều tra, Bị hại Nguyễn Mạnh T yêu cầu bị can phải bồi thường 400.000.000 đồng. Bị hại Vũ Đức K yêu cầu bị can phải bồi thường số tiền 70.000.000 đồng.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án và trong phiên tòa, bị hại Nguyễn Mạnh T có lời khai yêu cầu bị cáo Lưu Mạnh H phải bồi thường cho anh tổng số tiền 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu đồng), bao gồm chi phí điều trị thương tích, công chăm sóc và thu nhập thực tế bị mất. Gia đình bị cáo H đã bồi thường cho anh T 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng). Bị hại T không có yêu cầu gì khác. Bị hại Vũ Đức K yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Bị cáo H đồng ý bồi thường cho bị hại K 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Công bố lời khai những người làm chứng có nội dung như bị cáo, bị hại khai tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 14 tháng 12 năm 2021của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố bị cáo Lưu Mạnh H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Mạnh H từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, 60 tháng thử thách về tội: " Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lưu Mạnh H phải bồi thường cho bị hại Vũ Đức K 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Hình sự tịch tu tiêu hủy: 01 con dao kích thước dài 36 cm, cán dao dài 10,4 cm, lưỡi dao dài 25,6 cm, bản rộng 7,4 cm; 01 áo khoác màu đen sau lưng áo ở giữa có vết rách dài 10 cm, gần túi bên phải sau lưng có vết rách dài 20 cm và 01 vết rách dài 5 cm; 01 quần vải màu đen; 01 áo ba lỗ màu đen.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Lưu Mạnh H đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về việc vắng mặt của những người làm chứng

[1] Tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra những người làm chứng được cơ quan điều tra lấy lời khai đúng trình tự, thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng Hình sự, nên việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại Khoản 1, Điều 193 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai bị hại và những người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/2021/TgT ngày 31 tháng 3 năm 2021 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 171/2021/TgT ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận ngày 18 tháng 02 năm 2021, bị cáo Lưu Mạnh H đã có hành vi dùng dao gây ra thương tích cho anh Nguyễn Mạnh T với tỷ lệ phần trăm tổn thương do vết rách da mặt sau cẳng tay trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương gãy xương trụ trái là 08%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương nhánh vận động dây thần kinh quay tay trái gây nên là 15%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương tĩnh mạch trụ tay trái gây nên

là 03%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại thông tư là 26%. Ngoài ra bị cáo còn dùng dao gây thương tích cho anh Vũ Đức K 01 thương tích vùng lưng kích thước 10cm x 03cm sâu 01 cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân do thương tích trên gây nên là 02%. Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lưu Mạnh H phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được Pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương, tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét tình tiết định khung hình phạt:

[5] Thương tích của bị hại Nguyễn Mạnh T, Vũ Đức K do bị cáo Lưu Mạnh H sử dụng dao để gây ra. Tỉ lệ phần trăm tổn thương có thể của nạn nhân Vũ Đức K là 02%, Nguyễn Mạnh T là 26%. Theo quy định của pháp luật, "dao" được xác định là "*Hung khí nguy hiểm*". Do đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại Khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự về địa phương, chưa có tiền án, tiền sự, có lai lịch rõ ràng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Mạnh T 150 triệu đồng. Anh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với anh K, gia đình bị cáo đã sang gia đình anh K nhiều lần để hai bên thỏa thuận về việc bồi thường khắc phục hậu quả, gia đình anh K không chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại K 40 triệu đồng, anh K có lời khai xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông bà ngoại là người có công với Cách Mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương. Từ phân tích ở trên, xét thấy bị cáo Lưu Mạnh H có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật

Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ở địa phương thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của Pháp luật.

[8] Giao bị cáo Lưu Mạnh H cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về vật chứng, xử lý vật chứng:

[9] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 USB chứa dữ liệu gần khu vực hiện T1 cho anh Trần Xuân Cường, sinh năm 1981, trú tại Thôn N 1, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Đối với con dao kích thước dài 25,6 cm, bản rộng 7,4 cm là công cụ bị cáo Lưu Mạnh H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 01 áo khoác màu đen sau lưng áo ở giữa có vết rách dài 10 cm, gần túi bên phải sau lưng có vết rách dài 20 cm và 01 vết rách dài 5 cm; 01 quần vải màu đen; 01 áo ba lỗ màu đen của bị cáo H không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm Dân sự và các vấn đề khác:

[10] Bị hại anh Nguyễn Mạnh T bị Lưu Mạnh H gây thương tích, phải điều trị thương tích tại Bệnh viện Việt Tiệp và Bệnh viện Việt Đức Hà Nội từ ngày 19 tháng 02 đến ngày 22 tháng 02 năm 2021. Tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên là 26%. Trong quá trình điều trị thương tích tại Bệnh viện, anh T đã chi những khoản sau: Tiền thuốc, 25.572.000 đồng, tiền mất thu nhập của người chăm nom bốn ngày là 1.500.000 đồng, tiền mất thu nhập của bản thân anh T trong 10 tháng, mỗi tháng 6 triệu đồng, tổng số tiền mất thu nhập của bản thân anh T trong 10 tháng là 60 triệu đồng, tiền xe đi cấp cứu là 3.500.000 đồng, tiền xe về khi xuất viện là 1.500.000 đồng. Tổng số tiền anh T đã chi để điều trị thương tích: 92.072.000 đồng và 8.500.000 đồng tiền chi phí phẫu thuật rút đinh. Gia đình Lưu Mạnh H đã bồi thường cho anh T 150.000.000 đồng. Anh Nguyễn Mạnh T không còn yêu cầu bị cáo Lưu Mạnh H phải bồi thường khoản tiền nào khác. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Vũ Đức K bị Lưu Mạnh H chém 01 nhát gây thương tích, anh K đã phải điều trị tại Bệnh viện Việt Tiệp, Hải phòng từ ngày 19 tháng 2 năm 2021 đến ngày 29 tháng 2 năm 2021. Các khoản anh K đã chi phí để điều trị thương tích: tiền thuốc là 13.500.000 đồng, tiền xe đi cấp cứu và đi lại trong 06 ngày điều trị tại bệnh viện là 1.800.000 đồng, tiền mất thu nhập của bản thân anh K 01 tháng là 10.000.000 đồng. Tổng số tiền anh K đã chi phí để điều trị thương tích là 25.300.000 đồng. Tại phiên tòa, anh K và bị cáo đã thỏa thuận bị cáo bồi thường cho anh K 40 triệu đồng, bị cáo chấp nhận bồi thường cho anh K số tiền trên.

- Về án phí:

[11] Theo quy định của pháp luật bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 259, 260 và 326 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Mạnh H 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, 60 (sáu mươi) tháng thử thách về tội " Cố ý gây thương tích".

Thời gian thử thách của bị cáo Lưu Mạnh H tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lưu Mạnh H cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong T1 hợp bị cáo Lưu Mạnh H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm Dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lưu Mạnh H phải bồi thường cho anh Vũ Đức K 40 triệu đồng.

Gia đình bị cáo Lưu Mạnh H đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Mạnh T 150 triệu đồng, tại phiên tòa anh T không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy con dao kích thước dài 25,6 cm, bản rộng 7,4 cm là công cụ bị cáo Lưu Mạnh H dùng vào việc phạm tội; 01 áo khoác màu đen sau lưng áo ở giữa có vết rách dài 10 cm, gần túi bên phải sau lưng có vết rách dài 20 cm và 01 vết rách dài 5 cm; 01 quần vải màu đen; 01 áo ba lỗ màu đen của bị cáo H. Số vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 12 năm 2021.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại Vũ Đức K có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phảiThi hành án theo mức lãi xuất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm Thi hành án.

- Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lưu Mạnh H phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

T1 hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân T.p Hải Phòng;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Công an huyện A; Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện A;
- UBND xã, phường nơi cư trú của bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn Tươi